

ThS. NGUYỄN THỊ THU HIỀN

Tạp chí

**CONGDÂN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

The Head

ĐẠY VÀ HỌC NGÀY NAY

TEACHING & LEARNING MAGAZINE

THÁNG 12/2023

- TÁC ĐỘNG CỦA CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0
VỚI PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY
IMPACT OF THE 4.0 INDUSTRIAL REVOLUTION HUMAN
RESOURCE DEVELOPMENT IN VIETNAM CURRENTLY

VŨ HỒNG HẢI

- ĐỔI MỚI PHONG CÁCH LÀM VIỆC CỦA CÁN BỘ,
ĐẢNG VIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
INNOVATION OF WORKING STYLE OF OFFICERS AND
PARTY MEMBERS ACCORDING TO HO CHI MINH THOUGHT

THÁI MINH HẢI

- MỘT SỐ TRAO ĐỔI VỀ GIÁO DỤC VIỆT NAM - TỪ TRIẾT LÝ ĐẾN HÀNH ĐỘNG
SOME DISCUSSIONS ON VIETNAMESE EDUCATION - FROM PHILOSOPHY TO ACTION

TÔN HOÀNG ĐỨC

- MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP
ĐẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH
SOME MEASURES FOR MANAGING METHODS OF INNOVATION
ACTIVITIES TEACHING ORIENTED TO DEVELOP STUDENT CAPACITY

PHẠM MINH TUẤN

- VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐẠY HỌC NGOẠI NGỮ
GẮN VỚI TÌNH HUỐNG THỰC TIỄN

APPLYING FOREIGN LANGUAGE TEACHING METHODS ASSOCIATED
WITH PRACTICAL SITUATIONS

LẠI ĐỨC TÙNG

**Học
Học nữa
Học mãi!**



THÁNG 12/2023

TỔNG BIÊN TẬP
Đỗ Quang Phan

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

**ĐẠI HỌC
NGÀY NAY**

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Vũ Hồng Hải: Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 với phát triển nguồn nhân lực ở Việt Nam hiện nay/ <i>Impact of the 4.0 industrial revolution human resource development in Vietnam currently</i>	3
• Nguyễn Trung Kiên: Tác động của cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay/ <i>Impact of the fourth industrial revolution facing sustainable development in Vietnam now</i>	5
• Thái Minh Hải: Đổi mới phong cách làm việc của cán bộ, Đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Innovation of working style of officers and party members according to Ho Chi Minh thought</i>	7
• Đỗ Minh Tuấn: Giữ vững và tăng cường nền quốc phòng toàn dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Maintain and strengthen the national defense of the whole people according to Ho Chi Minh's ideology</i>	8
• Thiều Vĩnh Thành: Rèn luyện đạo đức nhà giáo của giảng viên trẻ ở trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Training teacher ethics of young teachers at military schools following Ho Chi Minh thoughts</i>	10
• Nguyễn Thị Thu Hiền: Vận dụng quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về tôn giáo trong nâng cao hiệu quả công tác tôn giáo ở Việt Nam hiện nay/ <i>Applying Marxist-Leninist perspectives on religion in improving the effectiveness of religious work in Vietnam</i>	12
• Nguyễn Trung Kiên - Nguyễn Ngọc Sơn: Đổi mới phương pháp dạy học các môn khoa học xã hội nhân văn đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện năng lực người học ở các trường quân đội/ <i>Innovate teaching methods of social sciences and humanities to meet the requirements of comprehensive development of learner capacity in current military schools</i>	15
• Phan Hữu Mạnh: Nâng cao hiệu quả hoạt động cặp nhóm trong lớp học ngoại ngữ ở các trường sĩ quan quân đội/ <i>Improve the effectiveness of pair-group activities in foreign language classes at military officer schools</i>	17
• Cán Khắc Thăng - Phan Trung Hiếu: Nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị ở các trường đại học hiện nay/ <i>Improving the quality of political theory teaching in universities today</i>	19
• Tạ Tuấn Long: Một số biện pháp nâng cao năng lực giải toán cho học viên thông qua dạy học nội dung ứng dụng tích phân/ <i>Some measures to improve students' math solving capacity through teaching the content of applied integration</i>	21
• Phan Thị Hương: Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Anh tại Trung tâm Anh ngữ Stepup/ <i>Some suggested solutions to improve the quality of teaching english at stepup english center</i>	23
• Hoàng Thế Đăng: Một số yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học đại học cho đội ngũ giảng viên ở các trường quân đội/ <i>Some requirements for innovation of university teaching methods for teachers at military schools</i>	25
• Tôn Hoàng Đức: Một số trao đổi về giáo dục Việt Nam - Từ triết lý đến hành động/ <i>Some discussions on Vietnamese education - from philosophy to action</i>	27

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 • DD: 0983081976 • dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học • Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Giá: 38.000 đ

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VỀ TÔN GIÁO TRONG NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ THU HIỀN

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Ngày nhận bài: 17/11/2023. Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 29/11/2023. Ngày duyệt đăng: 08/12/2023

ABSTRACT H

Thoroughly grasping and creatively applying the Marxist-Leninist perspective on religion, throughout revolutionary periods, the Communist Party of Vietnam has always identified religious work and religious solidarity as one of strategic tasks of the revolution, in order to promote the combined strength of the entire nation, successfully carry out the task of building and firmly defending the Fatherland for the good of each people, strong country, democracy, fairness and civilization.

Key words: Application, Marxism-Leninism, religion, Vietnam.

Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội đã tồn tại hàng nghìn năm cùng với xã hội loài người. Từ khi hình thành đến nay, tôn giáo luôn là yếu tố tham gia vào các quá trình xã hội, tác động to lớn đến nhiều mặt của đời sống con người. Trong lịch sử phát triển, tôn giáo đã trải qua nhiều bước thăng trầm và biến đổi cùng với sự biến đổi của lịch sử nhân loại. Ngày nay trên thế giới, hoạt động tôn giáo vẫn không hề suy giảm mà đang nổi lên như một hiện tượng sống động của thời đại với những diễn biến phức tạp, thu hút sự quan tâm, chú ý của nhiều quốc gia, dân tộc.

Theo các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác-Lênin, tôn giáo là sự phản ánh một cách biến dạng, sai lệch, hư ảo về giới tự nhiên và con người, về các quan hệ xã hội: "Tôn giáo chẳng qua chỉ là sự phản ánh hư ảo - vào đầu óc của con người - của những lực lượng ở bên ngoài chi phối cuộc sống hàng ngày của họ; chỉ là sự phản ánh trong đó những lực lượng ở trần thế mang hình thức những lực lượng siêu trần thế" [1; t.20, tr.437]. Sự xuất hiện và tồn tại của tôn giáo xuất phát từ hiện thực khách quan và nguồn gốc quan trọng nhất của tôn giáo chính là điều kiện kinh tế - xã hội. Trong lịch sử tiến hoá của mình, trước hết con người có nhu cầu cải tạo tự nhiên để tạo ra của cải vật chất đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của mình. Nhưng do trình độ và khả năng cải tạo tự nhiên còn thấp kém, con người luôn cảm thấy yếu đuối, bất lực trước các hiện tượng tự nhiên và đã gán cho tự nhiên những sức mạnh siêu nhiên. Đó chính là cơ sở cho sự nảy sinh các hiện tượng thờ cúng. Đặc biệt, khi xã hội có sự phân chia và áp bức giai cấp thì các mối quan hệ xã hội càng phức tạp, một bộ phận người dân rơi vào tình thế cùng quẫn, bất lực trước các thế lực thống trị. Bàn về vấn đề này, V.I.Lênin đã chỉ ra: "Sự bất lực của giai cấp bị bóc lột trong cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột tất nhiên đẻ ra lòng tin vào cuộc đời tốt đẹp ở thế giới bên kia, cũng giống y như sự bất lực của người đã man trong cuộc đấu tranh chống thiên nhiên đẻ ra lòng tin vào thần thánh, ma quỷ và những phép màu" [2; t.12, tr.169-170]. Thêm vào đó, những yếu tố tự phát, ngẫu nhiên, rủi ro bất ngờ nằm ngoài ý muốn của con người gây ra cho họ sự sợ hãi, lo lắng, mất cảm giác an toàn. Đó cũng là nguyên nhân khiến người ta tìm đến và dựa vào sự che chở của tôn giáo.

Như vậy, theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tôn giáo có nguồn gốc từ trong hiện thực và phản ánh chính hiện thực đó - một hiện thực cần có tôn giáo và có điều kiện để tôn giáo xuất hiện và tồn tại: "Tôn giáo là tiếng thở dài của chúng sinh bị áp bức, là trái tim của thế giới không có trái tim, cũng như nó là tinh thần của những trật tự không có tinh thần. Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân" [1; t.12, tr.437]. Với luận điểm "tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân", C.Mác còn muốn nhấn mạnh đến sự tồn tại tất yếu của tôn giáo với tư cách một thứ thuốc giảm đau được dùng để xoa dịu

những nỗi đau trần thế. Đó chính là lý do dễ lý giải tại sao người ta hướng tới, hy vọng và coi tôn giáo như chiếc "phao cứu sinh" cho cuộc sống của mình, cho dù đó chỉ là những hạnh phúc ảo tưởng, chỉ là "sự đèn bù hư ảo".

Trên lập trường duy vật lịch sử, chủ nghĩa Mác - Lênin đã kịch liệt phản đối những hành vi cực đoan, tấn công trực diện vào tôn giáo một cách thô bạo. Bản thân tôn giáo không có tội và vì vậy, không nên phê phán tôn giáo mà cần phê phán cái hiện thực đã làm nảy sinh tôn giáo. Việc phê phán tôn giáo không thể được tiến hành trực diện mà cần "làm cho con người thoát khỏi ảo tưởng, để con người tư duy, hành động, xây dựng tính hiện thực của mình với tư cách một con người vừa thoát khỏi ảo tưởng và đạt đến tuổi có lý trí; để con người vận động xung quanh bản thân mình, nghĩa là vận động xung quanh cái mặt trời thật sự của mình. Tôn giáo chỉ là cái mặt trời ảo tưởng, nó vận động xung quanh con người chứ không con người còn chưa bắt đầu vận động xung quanh bản thân mình" [1; t.1, tr.15].

Phê phán các nhà duy vật vô thần trước đó, chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định, thật sai lầm nếu cho rằng sẽ đánh tan được những thiên kiến tôn giáo chỉ bằng tuyên truyền, giáo dục hay mệnh lệnh hành chính. Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội nên về nguyên tắc, nó chỉ thay đổi khi bản thân tồn tại xã hội được thay đổi, nó chỉ được giải quyết khi bản thân hiện thực nảy sinh tôn giáo được cải tạo: "Xoá bỏ tôn giáo, coi là hạnh phúc ảo tưởng của nhân dân, là yêu cầu thực hiện hạnh phúc thực sự của nhân dân. Đòi hỏi nhân dân từ bỏ những ảo tưởng về tình cảnh của mình nghĩa là đòi hỏi nhân dân từ bỏ một tình cảnh đang cần có ảo tưởng. Do đó, việc phê phán tôn giáo là hình thức mạnh mẽ của sự phê phán cái biến khổ ấy, cái biến khổ mà tôn giáo là vòng hào quang thần thánh" [1; t.1, tr.570]. Vì vậy, muốn khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo, trước hết cần phải tạo lập được một thế giới hiện thực không có áp bức, bất công, nghèo đói, thất học..., một thế giới hiện thực không còn cần đến "sự đèn bù hư ảo" của tôn giáo mà người ta có thể tìm thấy những hạnh phúc thật sự ngay trong cuộc sống, một xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh. Đó là một quá trình cách mạng lâu dài, gian khổ gắn liền với cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới.

Xuất phát từ nhận thức tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân và đó là nhu cầu hoàn toàn chính đáng, Nhà nước xã hội chủ nghĩa cần phải tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, không được chống tôn giáo mà chỉ chống những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chống phá cách mạng, đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc. Tuyệt đối không được nóng vội, chủ quan trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo: "Những lời tuyên chiến âm ỉ với chủ nghĩa duy tâm, những mệnh lệnh ngăn cấm tín ngưỡng, tôn giáo là những hành vi đại dột, vô chính phủ, làm cho

Thư thư

Tạp chí

CÔNG ĐAN

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2851 - 5769

SỐ ĐẶC BIỆT

THÁNG 06/2022

- **ĐỔI MỚI MỤC TIÊU GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NHẪM PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CỦA NGƯỜI HỌC**
RENOVATING EDUCATION AND TRAINING GOALS TO COMPREHENSIVELY DEVELOP LEARNERS' QUALITIES AND CAPACITIES

LÊ HỒNG QUÂN · NGUYỄN CHÍ THUẬN

- **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC**
IMPROVING THE QUALITY OF TEACHING MARXIST-LENINIST PHILOSOPHY AT UNIVERSITIES

NGUYỄN THỊ THU HIỀN

- **MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC**
SOME SOLUTIONS TO ENHANCE THE QUALITY OF ONLINE TRAINING IN UNIVERSITIES

ĐÀO THU HẰNG

- **GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŮ GIẢNG VIÊN TẠI CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC**
SOLUTIONS TO DEVELOP THE QUALITY OF LECTURERS AT COLLEGES AND UNIVERSITIES

NGUYỄN THỊ KIM CÚC

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

NGUYỄN THỊ THU HIỀN

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

13/06/2022

ABSTRACT

In the current university education and training program, Marxist-Leninist philosophy plays an important role in educating students about political, social, beliefs and ideals. However, at present, besides the achieved results, the quality of teaching Marxist-Leninist philosophy at university level still has shortcomings and limitations. Therefore, it is necessary to have scientific solutions to improve the quality of teaching Marxist-Leninist philosophy at the university level today.

Key words: Teaching quality, Marxist-Leninist philosophy, university.

Triết học Mác - Lênin là môn học quan trọng trong chương trình giáo dục đại học ở nước ta hiện nay, nhằm phát triển thế giới quan duy vật biện chứng, xây dựng nhân sinh quan cho sinh viên. Triết học Mác-Lênin đem lại cho sinh viên tri thức về các mối quan hệ xã hội, về bản chất, chức năng của nhà nước và của pháp luật, về mục đích tồn tại của con người, về cái thiện và cái ác, về mối quan hệ giữa cá nhân với nhà nước và xã hội, về tự do và trách nhiệm.... Nội khác khác, triết học Mác-Lênin có vai trò quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách sinh viên.

Trong những năm qua, hoạt động dạy và học môn triết học Mác-Lênin ở các trường đại học đã đạt được những kết quả tích cực. Cụ thể:

Thứ nhất, đã góp phần hình thành và phát triển ở sinh viên thế giới quan khoa học-thế giới quan duy vật biện chứng-nền tảng để sinh viên nhận thức và tiếp thu những nguyên lý, quy luật khác. Từ đó, giúp họ có thái độ đúng đắn, khoa học đối với hiện thực, có phương hướng chính trị vững vàng, có khả năng nhận biết, phân tích và giải quyết các vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn xã hội trên tinh thần thế giới quan Mác-Lênin.

Thứ hai, góp phần phát triển trí tuệ, nâng cao năng lực, trình độ tư duy khái quát, logic và hệ thống của sinh viên.

Thứ ba, giúp cho sinh viên bồi dưỡng và nâng cao bản lĩnh chính trị, đấu tranh chống lại âm mưu "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch.

Thứ tư, góp phần hình thành những giá trị văn hoá, lý tưởng đạo đức, lối sống, niềm tin của sinh viên trong sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam,...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, chất lượng dạy học triết học Mác-Lênin ở các trường đại học vẫn còn tại một số hạn chế. Cụ thể: Vẫn còn một bộ phận sinh viên chưa nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò của của môn triết học Mác-Lênin, cho rằng triết học Mác-Lênin là môn học thiên về lý luận trừu tượng, khô khan, ít ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống; một số sinh viên thì cho rằng triết học Mác-Lênin là "môn học phụ", vì vậy chưa coi trọng đầu tư nhiều thời gian trong học tập. Ngoài ra phương pháp dạy học chưa có nhiều đổi mới, chủ yếu vẫn là "thầy đọc-trò ghi", "thầy nói-trò nghe", đây là lối truyền thụ kiến thức một chiều, sinh viên thụ động trong tiếp thu kiến thức, thiếu tính sáng tạo trong học tập và nghiên cứu. Bên cạnh đó, những kiến thức mà giảng viên truyền thụ chủ yếu đều có giáo trình, ít có sự mở rộng kiến thức, tính thực tiễn chưa cao... Vì vậy một số sinh viên thiếu hứng thú trong quá trình học tập, nghiên cứu triết học Mác-Lênin.

Xuất phát từ những hạn chế nêu trên, để nâng cao chất lượng dạy học môn triết học Mác-Lênin ở các trường đại học hiện nay, trước hết các cấp quản lý giáo dục ở các trường đại học, đội ngũ giảng viên và ban thân mỗi sinh viên cần thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, nâng cao nhận thức của sinh viên về vị trí, vai trò của triết học Mác-Lênin

Đây là giải pháp có ý nghĩa then chốt trong nâng cao chất lượng dạy học môn triết học Mác-Lênin ở các trường đại học hiện nay. Bởi vì nếu sinh viên nhận thức đúng về vị trí, vai trò của triết học Mác-Lênin đối với sự phát triển nhận thức và nhân cách của sinh viên, cũng như đối với sự phát triển của xã hội, cách của sinh viên sẽ tích cực trong học tập, nghiên cứu về môn học thì sinh viên sẽ tiếp thu được những kiến thức và kỹ năng của triết học Mác-Lênin. Giúp sinh viên thấy được triết học Mác-Lênin có định hướng, tuyên truyền sinh viên nhận thức đúng vị trí, vai trò triết học Mác-Lênin. Giúp sinh viên thấy được triết học Mác-Lênin góp phần hình thành và phát triển ở sinh viên thế giới quan khoa học duy vật biện chứng. Từ đó giúp họ có thái độ đúng đắn, khoa học đối với hiện thực cũng như khả năng phân tích và giải quyết các vấn đề mới nảy sinh trên tinh thần thế giới quan và phương pháp luận duy vật biện chứng... Khi sinh viên thấy rõ được tầm quan trọng, tính thiết thực của môn học sẽ xác định động cơ, thái độ học tập đúng đắn. Từ đó vận dụng kiến thức về triết học Mác-Lênin nhằm giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra.

Hai là, nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ giảng viên giảng dạy môn triết học Mác-Lênin

Chất lượng đội ngũ giảng viên là một trong những yếu tố đóng vai trò quyết định đối với chất lượng giáo dục và đào tạo. Thực tế hoạt động dạy và học nói chung, giảng dạy môn triết học Mác-Lênin ở các trường đại học nói riêng đặt ra yêu cầu cao về năng lực, trình độ chuyên môn và phương pháp sư phạm của đội ngũ giảng viên; đó là người dạy phải có kiến thức chuyên môn vững vàng, biết tổ chức hoạt động dạy học, hướng dẫn, định hướng người học trong quá trình học tập và nghiên cứu khoa học.

Để nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ giảng viên giảng dạy triết học Mác-Lênin ở bậc đại học trước hết lãnh đạo các trường đại học cần đẩy mạnh công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm khuyến khích giảng viên tự học tập, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm. Ngoài ra, các trường đại học cần tạo mọi điều kiện để giảng viên được tham gia các chương trình đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn (đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ). Đặc biệt, cần có cơ chế, chính sách nhằm khuyến

Phan Hào



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
THAI NGUYEN UNIVERSITY

ISSN 1859 - 2171

TẠP CHÍ

KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

JOURNAL OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

CHUYÊN SAN KHOA HỌC GIÁO DỤC
EDUCATION SCIENCE

Tập 225, số 04, 2020

225(04)

Năm 2020

Tập chí Khoa học và Công nghệ

Journal of Science and Technology

CHUYÊN SAN KHOA HỌC GIÁO DỤC

Mục lục	Trang
Bùi Thị Ngọc Oanh - Sinh viên của Đại học Nha Trang sử dụng facebook để học tiếng Anh chuyên ngữ như thế nào?	3
Lê Thị Huyền Trinh - Mức độ trí tuệ cảm xúc của sinh viên đại học điều dưỡng chính quy Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định	7
Đầu Thị Thu - Phát triển chương trình đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông	15
Nguyễn Thị Thu Hương, Dương Đức Minh - Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng học tiếng Anh nhìn từ góc độ giảng viên	21
Nguyễn Thị Thủy - Dạy các kết tư lập luận trong tiếng Pháp cho sinh viên Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	27
Vũ Thị Thủy, Phạm Thị Huyền - Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị ở các trường đại học hiện nay	34
Vũ Thị Thủy, Phạm Thị Huyền - Vai trò của phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn tư tưởng Hồ Chí Minh theo định hướng phát triển năng lực	42
Nguyễn Thế Hùng - Sử dụng mô hình SWOT nhằm đưa ra giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy môn học cơ vua cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất Trường Đại học Tiền Giang	50
Mai Văn Căn - Sử dụng câu hỏi trong dạy học bậc trung học phổ thông	57
Hoàng Hà, Dương Thủy Anh, Nguyễn Thị Thu Hằng - Thực trạng hoạt động của thư viện Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên, khó khăn và giải pháp	63
Tô Vũ Thành - Thiết kế mô hình hoạt động ngoại ngữ cộng đồng cho sinh viên ngành tiếng Trung tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	67
Hoàng Thị Mỹ Hạnh, Hoàng Thị Trà Mi - Vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học lịch sử lớp 6 ở trường trung học cơ sở phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh	73
Nông La Duy, Trần Hoàng Tinh, Hoàng Hữu Hiệu - Những yếu tố ảnh hưởng đến công tác giáo dục tình kỷ luật cho sinh viên tại Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên	79
Hà Thị Trường, Hoàng Anh Hùng, Trương Phúc Hưng - Biện pháp phát triển kỹ năng tìm việc làm sau tốt nghiệp cho sinh viên Trường Cao đẳng Kinh tế - Tài chính Thái Nguyên	85
Nguyễn Thị Hạnh, Nguyễn Thị Thu Hiền - Đổi mới dạy học các môn kinh tế học trong chương trình đào tạo cử nhân giáo dục chính trị ở Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới	92
Nguyễn Tuấn Anh - Vai trò và yêu cầu đặt ra đối với phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam theo định hướng phát triển năng lực	98
Đỗ Thị Phương Quỳnh, Nguyễn Thị Tân Tiến, Lê Thị Oanh - Khai thác ứng dụng của phần mềm R trong giảng dạy ước lượng và kiểm định trong y, dược học tại Trường Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên	107
Lê Thị Thu Hương - Đổi mới phương pháp thuyết trình nhằm phát huy tính tích cực học tập của sinh viên	113
Trần Thị Diệu Linh - Vận dụng tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về tự học, giáo dục kỹ năng tự học cho sinh viên tại Trường Cao đẳng Kinh tế tài chính Thái Nguyên	118
Nguyễn Thị Hồng Viên, Vũ Thị Phương, Nguyễn Thị Hồng, Phạm Thị Hồng Nhung - Giáo dục nâng cao nhận thức về hạn chế chất thải nhựa cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Thái Nguyên và Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	126
Trần Thị Diệu Linh - Một số giải pháp nâng cao vị thế của phụ nữ Việt Nam trong xã hội đương đại	132

ĐỔI MỚI DẠY HỌC CÁC MÔN KINH TẾ HỌC TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI

Nguyễn Thị Hạnh*, Nguyễn Thị Thu Hiền
Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Ngày 28/7/2018 Ban Chỉ đạo đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã chính thức thông qua Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể với những thay đổi căn bản và toàn diện về nội dung giáo dục, trong đó có nội dung giáo dục công dân. Nội dung xuyên suốt từ giáo dục cơ bản đến giáo dục định hướng nghề nghiệp đều có những điểm mới đáng kể, nhất là ở giai đoạn định hướng nghề nghiệp. Bài viết phân tích những điểm thay đổi cơ bản trong Chương trình giáo dục phổ thông mới môn Giáo dục công dân, từ đó làm rõ yêu cầu đổi mới dạy học các môn kinh tế học trong chương trình đào tạo cử nhân giáo dục chính trị ở trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên. Bằng các phương pháp phân tích logic kết hợp với lịch sử, thống kê, tổng hợp so sánh, tác giả phân tích và đề xuất những đổi mới trong dạy học các môn kinh tế học nhằm đáp ứng yêu cầu của tình hình mới ở trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên. Bài viết không chỉ có ý nghĩa lý luận mà còn có ý nghĩa thực tiễn rất lớn đối với việc nâng cao chất lượng nội dung chương trình giảng dạy đáp ứng nhu cầu mới của xã hội.

Từ khóa: *Giáo dục phổ thông; giáo dục kinh tế; giáo dục chính trị; giáo dục công dân; nội dung giáo dục*

Ngày nhận bài: 14/4/2020; Ngày hoàn thiện: 24/4/2020; Ngày đăng: 27/4/2020

INNOVATION OF TEACHING ECONOMICS SUBJECTS IN THE BACHELOR OF POLITICAL EDUCATION TRAINING PROGRAM AT THE UNIVERSITY OF EDUCATION - THAI NGUYEN UNIVERSITY MEETING THE REQUIREMENTS OF THE NEW GENERAL EDUCATION CURRICULUM

Nguyen Thi Hanh*, Nguyen Thi Thu Hien
TNU - University of Education

ABSTRACT

In July 28, 2018, The Steering Committee renewed the curriculum of general education textbooks officially through the general education program with fundamental and comprehensive changes in educational content, in which content of citizen education. Content from basic education to career-oriented education has significant new points, especially in the career-oriented orientation. The article analyzes the basic changes in the new general education program subject Civics, thereby clarifying the requirements of renovating teaching economics subjects in the Bachelor of Political Education training program at the University of Education – Thai Nguyen University. By the methods of logical analysis combined with history, statistics, aggregated comparisons, the author analyzes and proposes innovations in teaching economics subjects to meet the requirements of the new situation at the University of Education – Thai Nguyen University. The article is not only theoretical meaning but also has great practical implications for improving the quality of the curriculum to meet the new needs of society.

Keywords: *General education; economic education; political education; civic education; education content.*

Received: 14/4/2020; Revised: 24/4/2020; Published: 27/4/2020

* Corresponding author. Email: hanhnt@tnue.edu.vn

LỄ VU LAN Ở VIỆT NAM – NGUỒN GỐC VÀ Ý NGHĨA

Ngô Thị Lan Anh*, Hoàng Thu Thủy,
Nguyễn Thị Mão, Vũ Thúy Hằng, Nguyễn Thị Thu Hiền,
Trường Đại học Sư phạm – ĐHTH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Lễ Vu Lan là một lễ hội của Phật giáo, hằng năm được tổ chức vào ngày rằm tháng bảy kết hợp với lễ *Xá tội vong nhân* của dân gian tạo nên một nét đẹp trong đời sống tâm linh của người Việt với những nghi thức độc đáo và mang ý nghĩa sâu sắc. Nội dung chính của lễ Vu Lan là tư tưởng Đạo hiếu của Phật giáo. Nó có ý nghĩa tâm linh vô cùng sâu sắc, là sự kết hợp giữa yếu tố đạo đức và ý nghĩa xã hội, đó là sự biết ơn sâu sắc đến các bậc sinh thành, tỏ rõ tấm lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ mình. Để làm sáng tỏ nội dung vấn đề nghiên cứu, bài báo sử dụng phương pháp logic – lịch sử, phân tích tổng hợp. Kết quả nghiên cứu của bài báo mang giá trị lý luận và thực tiễn, giúp người đọc hiểu hơn về ý nghĩa của lễ hội Vu Lan đối với đời sống đạo đức của người Việt Nam.

Từ khóa: Lễ hội; Phật giáo; lễ hội Phật giáo; lễ hội Vu Lan; đạo hiếu.

Ngày nhận bài: 10/9/2020; Ngày hoàn thiện: 29/9/2020; Ngày đăng: 29/9/2020

VU LAN CEREMONY IN VIETNAM: ORIGIN AND MEANINGS

Ngo Thi Lan Anh*, Hoang Thu Thuy,
Nguyen Thi Mao, Vu Thuy Hang, Nguyen Thi Thu Hien,
TNU - University of Education

ABSTRACT

Vu Lan ceremony, which is a Buddhist festival, annually held on the full moon in the seventh month of the lunar calendar. Vu Lan ceremony combined with the folk sins of the dead to create a beauty in the spiritual life of the Vietnamese people with unique rituals and profound. The main content of Vu Lan ceremony is the Buddhist ideology of filial piety. The ceremony consists of ethical factors and social meaning, having a very deep spiritual significance. It is a deep gratitude to the births, showing the filial heart of children towards their parents. To clarify the content of the research problem, the article uses logical - historical methods and synthetic analysis. The research results provides several theoretical and practical values, and thus could help the readers to better understand the meaning of Vu Lan ceremony for the moral life of Vietnamese people.

Keywords: Festival; Buddhism; Buddhist festival; Vu Lan ceremony; filial piety.

Received: 10/9/2020; Revised: 29/9/2020; Published: 29/9/2020

* Corresponding author. Email: anhtl@tnue.edu.vn

c cuối tháng cũng đánh dấu ngày tăng ni sám hối và bỏ tát để được thanh tịnh. Theo tinh thần của giáo lý Phật giáo, Đạo Phật là đạo của sự giải thoát. Thực hành những điều trong giáo lý đề cập chính là đem lại niềm vui cho mọi người và giúp mọi người hết khổ. Chính vì vậy, trong Phật giáo bao gồm nhiều nghi lễ, nhưng hai nghi lễ quan trọng nhất chính là nghi lễ cầu an và cầu siêu.

Có thể kể đến một số lễ hội tiêu biểu như lễ cúng rằm tháng giêng, còn gọi lễ Thượng nguyên, lễ Phật Đản, lễ An cư kiết hạ, lễ Vu Lan... Đây là những lễ hội được tổ chức trong các ngôi chùa theo Phật giáo Bắc tông. Còn những chùa theo Nam tông, ngoài lễ Phật đản còn có lễ An cư kiết hạ, lễ Dâng y Kathina.

Lễ Vu Lan cũng là một trong những lễ hội Phật giáo mang ý nghĩa giáo dục xã hội sâu sắc. Ở nước ta, các lễ hội của Phật giáo được tổ chức long trọng tại các chùa và thu hút được đông đảo nhân dân tham gia. Những nét văn hóa của Phật giáo đã hòa quyện vào văn hóa của dân tộc Việt làm nên nét độc đáo của các lễ hội Việt Nam ngày nay, trong đó có lễ Vu Lan.

2.2. Nguồn gốc của lễ Vu Lan

Lễ Vu Lan còn là một trong những lễ hội quan trọng của Phật giáo, nó thể hiện một trong “Tứ đại trọng ân” của nhà Phật (1. Ân cha mẹ; 2. Ân Tam Bảo Sư trưởng; 3. Ân Quốc gia xã hội; 4. Ân chúng sinh vạn loại). Theo lời Phật dạy, Ân cha mẹ là điều thiện lớn nhất, vì: “Cùng tốt điều thiện không gì hơn hiếu, tốt điều ác không gì hơn bất hiếu”. Theo những người phật tử Việt Nam, cha, mẹ chính là Phật tại gia.

Vu Lan đọc theo chữ Uilambana (tiếng Pali), có nghĩa là cứu vớt những người đau khổ, xuất phát từ sự tích về Bồ tát Mục Kiền Liên đại hiếu đã cứu mẹ mình ra khỏi kiếp ngạ quỷ. Theo Kinh Vu Lan Bồn, Mục Kiền Liên (gọi tắt là Mục Liên) vốn là một tu sĩ khác đạo, sau này ông quy y, đạt được sáu phép thần thông, là một trong mười đệ tử tiêu biểu

của Đức Phật. Sau khi đạt chứng quả A La Hán, Mục Liên ngậm ngùi nhớ đến mẫu thân, bèn dùng huệ nhãn nhìn xuống các cõi khổ thì thấy mẹ đã堕 vào kiếp ngạ quỷ nơi địa ngục với thân hình tiều tụy, da bọc xương, bụng ông đầu to, cổ như cọng cỏ. Mẹ Mục Liên đói không được ăn, khát không được uống.

Quá thương xót mẹ, Mục Liên vận dụng phép thần thông, đến ngay chỗ mẹ. Tay bưng bát cơm dâng mẹ mà nước mắt lưng tròng. Mẹ Mục Liên vì đói khát lâu ngày nên giật vội bát cơm mà ăn. Tay trái bưng bát, tay phải bốc cơm nhưng chưa vào đến miệng, cơm đã hóa thành lửa. Mục Liên đau đớn vô cùng, khóc than thảm thiết rồi trở về bạch chuyện với Đức Phật để xin được chỉ dạy cách cứu mẹ [2, tr.25]. Phật cho Mục Liên biết vì nghiệp chướng của các kiếp trước mà mẹ ông mới phải sinh vào nơi ác đạo làm loại ngạ quỷ. Phật dạy: Vào ngày rằm tháng bảy là ngày Chư Tăng Tự tứ hãy đem đồ ăn thức uống ngon quý, hoa quả cúng dâng Phật và Chư Tăng trong mười phương thì mẹ ông thoát khỏi khổ nạn.

Dúng vào ngày rằm tháng bảy, Mục Liên lập trai đàn để cầu nguyện, thiết trai diễn để mời chư tăng thọ thực đúng như lời Đức Phật dạy. Quả nhiên, vong mẫu của ông được thoát khỏi kiếp ngạ quỷ mà sinh về cảnh giới lành. Từ đó về sau, mỗi năm cứ đến ngày rằm tháng bảy các phật tử chí hiếu đều thiết lễ trai tăng [3, tr.47].

Ngày lễ Vu Lan còn gắn liền với kinh “Báo đáp phụ mẫu ân” tích truyện Đức Phật lay động xương khô ở chân núi Thử Lĩnh. Đức Phật không chỉ là thầy dạy đạo pháp, chỉ đường giải thoát mà còn là nhà giáo dục, dạy chúng đệ tử biết lòng nhân, hiếu.

Kể từ khi Phật giáo có mặt tại Việt Nam đến nay, rằm tháng bảy không chỉ được gọi là ngày *Xá tội vong nhân* mà còn được biết đến là ngày lễ Vu Lan – một trong những ngày lễ quan trọng trong năm của Phật giáo. Không những thế, nó đã trở thành ngày lễ Trung

của xã hội. Người Việt khi nói đến đạo Hiếu, liền nghĩ ngay đến việc “thờ cha, kính mẹ”. Trong các mối quan hệ nhà – làng – nước thì gia đình là cái nền tảng của tất cả các quan hệ xã hội. Kinh điển và các lễ hội của nhà Phật luôn hướng con người đến việc tuân thủ các quy tắc, chuẩn mực đạo đức của gia đình, gia tộc, tuân theo nề nếp gia phong “kính trên nhường dưới”, biết báo đền công sinh thành dưỡng dục của cha mẹ sẽ được coi là có hiếu. Những nghi thức của lễ Vu Lan luôn đòi hỏi hành động, suy nghĩ, việc làm của con người phải xuất phát từ thực tâm, hoàn toàn tự nguyện thì sự báo đáp ấy mới thật sự có ý nghĩa.

Ngày nay, có nhiều người đến chùa mùa Vu Lan dâng cúng rất nhiều lễ vật nhưng bản thân lại sống thiếu trách nhiệm với gia đình, không làm tròn chữ hiếu với cha mẹ, thậm chí đối xử tệ bạc với cha mẹ mình. Hoặc có rất nhiều người quan niệm phải sắm sửa lễ vật sao cho nhiều, cho đủ để dâng lên Đức Phật vào mùa Vu Lan thì mới là thành tâm với cha mẹ, mới là báo hiếu với cha mẹ. Theo thượng tọa Thích Đức Thiện, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký Hội đồng trị sự Giáo hội Phật Giáo Việt Nam hiện nay: “Thành kính cốt ở cái tâm. Vật phẩm nhiều không nói lên ý nghĩa của lễ Vu Lan. Trong lời dạy của Đức Phật, dạy chúng ta những lễ vật mang đến chùa, là mang đến cái tâm thanh tịnh, lòng thành kính. Chúng ta có mâm cao cỗ đầy, có hoa quả, trái cây, đồ mã... mà tâm không thành thì mọi lễ vật đều không có ý nghĩa, không có giá trị. Lễ vật là một hình thức cái tâm chúng ta phát ra, lòng thành chúng ta gửi gắm vào đó, chứ không phải nhiều hay ít. Đó là quan niệm của chúng ta với suy nghĩ trần tục của mình chưa thực sự đúng. Còn trong lời dạy của Đức Phật trao truyền cho các đệ tử, vẫn nhấn mạnh làm sao giữ được cái tâm thanh tịnh, làm việc thiện, tránh việc ác. Đấy chính là lòng thành kính nhất, là tâm hương dâng lên Đức Phật, chư vị Bồ Tát thánh chúng, cũng như tổ tiên, ông bà, cha mẹ của mình”. Vì thế, con cái hiếu kính

với cha mẹ, ông bà phải từ tâm mình mà ra. Mùa Vu Lan là dịp giúp chúng ta bày tỏ tấm lòng mình đến với cha mẹ, ông bà qua những hành động thiết thực nhất chứ không phải là những lễ nghi sáo rỗng, hình thức.

Cho dù xã hội có phát triển có văn minh đến đâu đi nữa, dù ở thời đại nào thì nét đẹp này vẫn cứ mãi trường tồn và luôn được đề cao. Vu Lan được người Việt Nam xem như một lễ hội của dân tộc, việc tham gia vào các nghi lễ của Phật giáo đã giúp con người vươn tới những giá trị đạo đức mang ý nghĩa cao đẹp, có tác dụng vô cùng quan trọng trong đời sống xã hội, văn hóa, tinh thần của người dân Việt Nam.

Lễ Vu Lan còn là sự khẳng định về đạo hiếu của con người trong xã hội. Có thể thấy được ý nghĩa của lễ Vu Lan qua câu chuyện Mục Kiền Liên đối với mẹ mình một lòng báo hiếu. Bản chất văn hóa của lễ Vu Lan không chỉ dừng lại ở việc cúng lễ thông thường mà còn giúp làm cho cuộc sống của con người trở nên tốt đẹp hơn bằng việc bản thân mỗi người trực tiếp làm các điều thiện để nhằm báo ân.

Thông qua lễ Vu Lan, con cái hiếu được bổn phận mà mình phải làm để đền đáp công ơn của hai đấng sinh thành. Con cái không chỉ hiếu thuận với cha mẹ một ngày, hai ngày là đủ mà suốt cả cuộc đời này ta cũng không thể báo đáp hết công ơn sinh thành và dưỡng dục của cha mẹ. “Báo hiếu cha mẹ theo Phật giáo không chỉ đơn thuần báo hiếu cha mẹ đời sống vật chất, tiền bạc, sự cung phụng vâng lời, mà còn hướng đến đời sống đạo đức và trí tuệ của cha mẹ, giúp cha mẹ an lạc và hạnh phúc trong chính pháp của Đức Phật” [4, tr.101]. Theo ý nghĩa đó, trách nhiệm của những người con là phải báo hiếu với cha mẹ mình, bày tỏ lòng biết ơn của mình với người đã mang nặng đẻ đau và cho chúng ta được sinh ra trên cuộc đời này. Đó là điều hết sức trân quý mà mỗi người con đều cần phải ghi tạc. Bởi vậy cho nên, bằng những hành động cụ thể, không chỉ vào mùa Vu Lan mà hằng